

Số: 928/QĐ-ĐHTT

Tuyên Quang, ngày 04 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Tân Trào

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành quy định chi tiết một số điều Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Quyết định số 38/2023/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, vị trí việc làm, biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động, cán bộ, công chức, viên chức, người quản lý doanh nghiệp thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTT ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng, Trường Đại học Tân Trào.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Tân Trào.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 158/QĐ-ĐHTTr ngày 26/02/2021 của Trường Đại học Tân Trào ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Tân Trào.

Điều 3. Trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Nhà trường và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường (b/c);
- Lãnh đạo trường;
- Website trường;
- Như Điều 3 (th/h);
- Lưu: VT, VP_(Trg).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

QUY ĐỊNH

Thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Tân Trào

(Kèm theo Quyết định số: 928/QĐ-ĐHTT ngày 04/9/2024 của Trường Đại học Tân Trào)

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về công tác thi đua, khen thưởng của Trường Đại học Tân Trào.

2. Các nội dung khác về thi đua, khen thưởng không quy định tại văn bản này thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tập thể, cá nhân là viên chức, người lao động có thời gian hợp đồng đủ 01 năm trở lên đang công tác tại Nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc xét danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng

1. Khen thưởng phải căn cứ vào điều kiện, tiêu chuẩn và thành tích đạt được, không nhất thiết phải có hình thức khen thưởng mức thấp mới được khen thưởng mức cao hơn.

2. Cấp có thẩm quyền khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn, thủ tục, hồ sơ theo quy định.

3. Kết quả khen thưởng thành tích đột xuất, thi đua theo chuyên đề không dùng làm căn cứ để đề nghị cấp trên khen thưởng theo công trạng.

4. Chưa khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng cho cá nhân, tập thể trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ.

Trường hợp cá nhân, tập thể bị kỷ luật, sau khi chấp hành xong thời gian kỷ luật, cá nhân, tập thể lập được thành tích thì thành tích khen thưởng được tính từ thời điểm chấp hành xong thời gian thi hành kỷ luật.

5. Thời gian nghỉ thai sản đối với cá nhân theo quy định được tính để xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng.

6. Khi có nhiều cá nhân, tập thể cùng đủ điều kiện, tiêu chuẩn thì lựa chọn cá nhân nữ hoặc tập thể có tỷ lệ nữ từ 70% trở lên để xét khen thưởng.

7. Thời gian giữ chức vụ để xét khen thưởng quá trình cống hiến đối với cá nhân là nữ lãnh đạo, quản lý được giảm 1/3 thời gian so với quy định chung. Trường hợp cá nhân nữ lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng được quy định tuổi nghỉ hưu cao hơn thì thời gian để xét khen thưởng quá trình cống hiến thực hiện theo quy định chung.

Điều 4. Trách nhiệm của tổ chức, đơn vị và cá nhân trong công tác thi đua, khen thưởng

1. Trưởng các đơn vị trong Nhà trường trực tiếp chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi quản lý; phát hiện tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu để đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường khen thưởng hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng; chịu trách nhiệm về việc đánh giá thành tích và đề nghị khen thưởng; nhân rộng điển hình tiên tiến.

2. Công đoàn, Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh có trách nhiệm phối hợp với Nhà trường tổ chức tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực hưởng ứng tham gia thực hiện các phong trào thi đua và chính sách pháp luật về thi đua, khen thưởng của Nhà trường.

3. Trách nhiệm của các cá nhân

a) Nghiêm chỉnh chấp hành các quy định pháp luật của Nhà nước, quy định của ngành và của đơn vị trong công tác thi đua, khen thưởng;

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật trong kê khai báo cáo thành tích, lập hồ sơ đề nghị khen thưởng; có trách nhiệm bảo quản, lưu giữ các hiện vật khen thưởng được tặng.

Chương II HÌNH THỨC, NỘI DUNG TỔ CHỨC THI ĐUA, DANH HIỆU THI ĐUA VÀ TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THI ĐUA

Điều 5. Hình thức, nội dung tổ chức phong trào thi đua

1. Hình thức tổ chức thi đua gồm:

a) Thi đua thường xuyên.

b) Thi đua theo chuyên đề.

2. Nội dung tổ chức phong trào thi đua thực hiện theo quy định tại Điều 17 của Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022.

Điều 6. Danh hiệu thi đua

1. Danh hiệu thi đua đối với cá nhân

- a) Chiến sĩ thi đua toàn quốc;
- b) Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh;
- c) Chiến sĩ thi đua cơ sở;
- d) Lao động tiên tiến.

2. Danh hiệu thi đua đối với tập thể

- a) Cờ thi đua của Chính phủ;
- b) Cờ thi đua cấp Bộ, tỉnh;
- c) Tập thể lao động xuất sắc;
- d) Tập thể lao động tiên tiến.

Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua

1. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với cá nhân

a) Danh hiệu **“Lao động tiên tiến”** được xét tặng hằng năm cho viên chức, người lao động đạt tiêu chuẩn cụ thể như sau:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên;
- Có tinh thần tự lực, tự cường, đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia phong trào thi đua.
- Đối với viên chức, người lao động không tham gia giảng dạy: đạt tổng số điểm thi đua từ 17 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 02 điểm thưởng, không có điểm liệt (điểm không) trong 4 tiêu chí được xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (*phụ lục 01*).
- Đối với viên chức có tham gia giảng dạy công tác tại các Khoa, Bộ môn: đạt tổng số điểm thi đua từ 19 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 02 điểm thưởng, không có điểm liệt (điểm không) trong 5 tiêu chí được xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (*phụ lục 02*).

- Đối với viên chức có tham gia giảng dạy công tác tại Phòng, Ban, Trung tâm: đạt tổng số điểm thi đua từ 17 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 02 điểm thưởng, không có điểm liệt (điểm không) trong 5 tiêu chí được xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” (*phụ lục 03*).

- Đối với viên chức có trình độ Tiến sĩ trở lên ngoài các tiêu chuẩn trên còn phải có bài báo khoa học thuộc chuyên môn được đào tạo đăng ở các tạp chí khoa học trong nước/quốc tế nằm trong danh mục tính điểm khoa học của Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước từ 0,5 điểm trở lên.

b) Danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua cơ sở”** được xét tặng hằng năm cho viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

- Đạt tiêu chuẩn danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
 - Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến được cơ sở công nhận hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu được đơn vị công nhận.
 - Đối với viên chức, người lao động không tham gia giảng dạy: đạt tổng số điểm thi đua từ 18 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 03 điểm thưởng.
 - Đối với viên chức tham gia giảng dạy công tác tại các Khoa, Bộ môn: đạt tổng số điểm thi đua từ 20 điểm trở lên (trong đó: hoàn thành 100% định mức giảng dạy trở lên; tổng điểm thưởng của các mục ở tiêu chí 02 phải đạt từ 03 điểm trở lên).
 - Đối với viên chức tham gia giảng dạy công tác tại Phòng, Ban, Trung tâm: đạt tổng số điểm thi đua từ 18 điểm trở lên, trong đó có ít nhất 03 điểm thưởng.
 - Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu đơn vị: ngoài đạt các tiêu chuẩn trên thì đơn vị do cá nhân quản lý phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”.
 - Đối với giảng viên có trình độ Tiến sĩ ngoài các tiêu chuẩn trên cần đạt được 01 trong các tiêu chí sau:
 - + Sách chuyên khảo, sách giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản tại các Nhà xuất bản có uy tín và có mã số ISBN.
 - + Bài báo khoa học thuộc chuyên môn được đăng ở các tạp chí khoa học trong nước/quốc tế nằm trong danh mục tính điểm khoa học của Hội đồng chức danh Giáo sư nhà nước có điểm từ 1,0 trở lên.
 - Ưu tiên xét những người có tổng điểm đạt được cao nhất trong đơn vị.
- c) Danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”** được xét tặng hằng năm cho viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn sau:
- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 03 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
 - Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong tỉnh hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quân hoặc toàn lực lượng Công an nhân dân.
- d) Danh hiệu **“Chiến sĩ thi đua toàn quốc”** được xét tặng hằng năm cho viên chức, người lao động đạt các tiêu chuẩn theo quy định:

- Có thành tích xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những cá nhân có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có sáng kiến đã được áp dụng hiệu quả và có khả năng nhân rộng trong toàn quốc hoặc có đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả, có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc hoặc mưu trí, sáng tạo trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc.

2. Tiêu chuẩn danh hiệu thi đua đối với tập thể

a) Danh hiệu **“Tập thể lao động tiên tiến”** được xét tặng hằng năm cho các tập thể là các đơn vị trong nhà trường đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;
- Tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có ít nhất là 70% cá nhân trong tập thể đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

b) Danh hiệu **“Tập thể lao động xuất sắc”** được xét tặng hằng năm cho tập thể đạt các tiêu chuẩn sau đây:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;
- Tích cực tham gia phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất là 70% cá nhân đạt danh hiệu “Lao động tiên tiến”;
- Có cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

c) Danh hiệu **“Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”** được xét tặng hằng năm cho tập thể Trường Đại học Tân Trào là thành viên các khối, cụm thi đua hoặc tập thể dẫn đầu phong trào thi đua theo chuyên đề có thời gian thực hiện từ 03 năm trở lên khi tổng kết do Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức đạt tiêu chuẩn theo Điều 4 của Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

3. Đối với giảng viên các ngành (trừ ngành sư phạm) là thạc sĩ, bác sĩ chuyên khoa (BSCK) I, trong độ tuổi (nữ dưới 48 tuổi, nam dưới 51 tuổi) nhưng chưa (hoặc không) đi học tập nâng cao trình độ: chỉ xem xét danh hiệu “Lao động tiên tiến” nếu thực sự hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, có minh chứng lộ

trình chuẩn bị làm NCS hoặc BSCK II và được Nhà trường thừa nhận. Không xét danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”.

4. Không xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến” đối với các cá nhân, danh hiệu “Tập thể Lao động tiên tiến” trong những trường hợp sau đây:

- Giảng viên nữ dưới 48 tuổi, không hoặc chưa đi học thạc sĩ, nghiên cứu sinh không có minh chứng cho việc chuẩn bị đi học.
- Giảng viên nam dưới 51 tuổi không hoặc chưa đi học thạc sĩ, nghiên cứu sinh không có minh chứng cho việc chuẩn bị đi học.
- Cá nhân có trình độ đại học đối với khối ngành Y - Dược không đi học sau đại học hoặc chuyên khoa. Các cá nhân thuộc khối ngành Y - Dược không có chứng chỉ hành nghề hoặc chứng chỉ hành nghề hết hạn mà không làm thủ tục, học tập, bồi dưỡng để cấp lại.
- Cá nhân mới được tuyển dụng làm việc tại trường dưới 06 tháng.
- Cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
- Tập thể có từ 02 giảng viên trở lên trong độ tuổi đi học không hoặc chưa đi học thạc sĩ, nghiên cứu sinh không có minh chứng cho việc chuẩn bị đi học.

Chương III **HÌNH THỨC VÀ TIÊU CHUẨN KHEN THƯỞNG**

Điều 8. Tiêu chuẩn xét tặng, truy tặng Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tặng Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục”

1. Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân, tập thể và các trường hợp đặc biệt khác thực hiện theo quy định tại Điều 9 của Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Kỷ niệm chương “Vì sự nghiệp giáo dục” (sau đây gọi tắt là Kỷ niệm chương) là hình thức khen thưởng của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng một lần cho cá nhân trong và ngoài ngành Giáo dục được thực hiện theo quy định tại Điều 8 của Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 9. Tiêu chuẩn xét tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh

1. Đối với cá nhân

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh được xét tặng hoặc truy tặng cho cá nhân gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua do tỉnh phát động;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng ở một trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của tỉnh;

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Có 02 lần liên tục được tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc có liên tục từ 02 năm trở lên được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong thời gian đó có 02 sáng kiến được công nhận và áp dụng có hiệu quả trong phạm vi cơ sở hoặc có 02 đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ đã được nghiệm thu và áp dụng hiệu quả trong phạm vi cơ sở;

- Công nhân, nông dân, người lao động lập được nhiều thành tích trong lao động, sản xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong địa bàn cấp xã, cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp.

2. Đối với tập thể

Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh để tặng cho tập thể gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết và đạt một trong các tiêu chuẩn sau đây:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong phong trào thi đua;

- Lập được thành tích xuất sắc đột xuất, có phạm vi ảnh hưởng trong từng lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ, ban, ngành, tỉnh;

- Có đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội, ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật, công tác xã hội, từ thiện nhân đạo;

- Có 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị quyết thắng”, thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, tổ chức tốt các phong trào thi đua; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần trong tập thể; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Điều 10. Tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen

1. Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào để tặng cho cá nhân, tập thể chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị và đạt tiêu chuẩn sau:

- Cá nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tham gia đầy đủ, tích cực phong trào thi đua và các hoạt động của các tổ chức đoàn thể tại cơ quan, đơn vị hoặc có thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng trong cơ quan, đơn vị.

- Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở và các phong trào thi đua; thực hiện chế độ, chính sách đối với công chức, viên chức, người lao động theo quy định.

2. Tỷ lệ xét tặng Giấy khen của Hiệu trưởng nhà trường cho tập thể, cá nhân thuộc nhà trường có thành tích trong phong trào thi đua thường xuyên hàng năm tối đa không quá 30% trong tổng số các tập thể, cá nhân đảm bảo tiêu chuẩn xét tặng Giấy khen được quy định tại khoản 1 Điều này.

Chương IV

HỘI ĐỒNG THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

Điều 11. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Tân Trào

1. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Tân Trào được thành lập để thực hiện nhiệm vụ tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng Nhà trường về công tác thi đua, khen thưởng và do Hiệu trưởng nhà trường quyết định thành lập. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Tân Trào hoạt động theo Quy chế và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thành phần Hội đồng gồm:

- Chủ tịch Hội đồng là Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào.
- Hội đồng không quá 02 Phó Chủ tịch. Chánh Văn phòng làm Phó Chủ tịch thường trực Trường Đại học Tân Trào.
- Thư ký Hội đồng là Phó Chánh Văn phòng.
- Chủ tịch Hội đồng quyết định cơ cấu, thành phần các thành viên Hội đồng; ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

3. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Trường Đại học Tân Trào có các nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Tham mưu cho Hiệu trưởng nhà trường phát động các phong trào thi đua theo thẩm quyền.

b) Định kỳ đánh giá kết quả phong trào thi đua và công tác khen thưởng; tham mưu việc sơ kết, tổng kết công tác thi đua, khen thưởng; kiến nghị, đề xuất các chủ trương, biện pháp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước trong từng năm và từng giai đoạn; tổ chức thi đua theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng;

c) Tham mưu cho Hiệu trưởng nhà trường kiểm tra các phong trào thi đua và thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật về thi đua, khen thưởng;

d) Tham mưu, tư vấn cho Hiệu trưởng quyết định tặng thưởng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền khen thưởng.

4. Hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng

a) Hội đồng hoạt động theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, biểu quyết theo đa số trừ những trường hợp có quy định khác của pháp luật.

b) Hội đồng họp định kỳ 06 tháng một lần để đánh giá công tác của Hội đồng, tổng hợp tình hình phong trào thi đua và công tác khen thưởng của nhà trường, triển khai nhiệm vụ 06 tháng tiếp theo và cho ý kiến giải quyết những vấn đề cần thiết khác. Hội đồng có thể họp bất thường do Chủ tịch Hội đồng triệu tập. Hội đồng họp khi có ít nhất 2/3 tổng số Ủy viên tham dự. Trong trường hợp cấp trưởng là thành viên vắng mặt phải báo cáo người chủ trì phiên họp, nếu được người chủ trì đồng ý thì cử cấp phó dự họp thay để đảm bảo tính liên tục và thẩm quyền quyết định những việc có liên quan đến đơn vị mình phụ trách; ý kiến của người đi họp thay được coi như ý kiến của thành viên vắng mặt và người đi họp thay được quyền biểu quyết các nội dung thảo luận của Hội đồng.

Chủ tịch Hội đồng chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì phiên họp.

5. Hội đồng Thi đua, khen thưởng nhà trường tổ chức họp đột xuất để xét khen thưởng cho các cá nhân và tập thể lập thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua, có sáng kiến nổi trội, quan trọng (khen phong trào thi đua, khen đột xuất).

Chương V

THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH, TRAO TẶNG, THỦ TỤC VÀ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG

Điều 13. Thẩm quyền của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào

1. Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào quyết định tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, danh hiệu Lao động tiên tiến, Tập thể lao động tiên tiến và tặng Giấy khen cho các tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền. Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng thưởng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp tỉnh và trình khen thưởng cấp Nhà nước; đề nghị Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Bộ và trình khen thưởng cấp Nhà nước theo Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ, Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

2. Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào là người trực tiếp trao tặng hoặc ủy quyền cho cấp dưới trao tặng các hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền.

Điều 14. Thủ tục và hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Mẫu văn bản áp dụng trong hồ sơ thủ tục khen thưởng thực hiện theo quy định tại Phụ lục I được ban hành kèm theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

2. Hồ sơ xét danh hiệu thi đua gồm:

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng danh hiệu thi đua của đơn vị;
- b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;
- c) Biên bản bình xét thi đua của các đơn vị;

d) Quyết định của cấp có thẩm quyền về việc công nhận sáng kiến kinh nghiệm, đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ các cấp hoặc xác nhận của cấp có thẩm quyền về hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài khoa học, đề án khoa học, công trình khoa học và công nghệ trong trường hợp đề nghị danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

đ) Các văn bản, tài liệu khác có liên quan đến tiêu chuẩn của danh hiệu thi đua.

3. Hồ sơ đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng gồm:

- a) Tờ trình đề nghị xét tặng hình thức khen thưởng;
- b) Báo cáo thành tích của cá nhân, tập thể;
- c) Biên bản xét khen thưởng;

d) Các văn bản, tài liệu khác có liên quan đến tiêu chuẩn của hình thức khen thưởng.

4. Số lượng hồ sơ:

- Các hồ sơ đề nghị khen thưởng thuộc thẩm quyền của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào nộp 01 bộ bản chính;
- Thuộc thẩm quyền khen thưởng của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân tỉnh nộp 03 bộ bản chính;
- Thuộc thẩm quyền khen thưởng của cấp cao hơn nộp 04 bộ bản chính hoặc theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

5. Đối với tập thể, cá nhân khi đề nghị xét khen thưởng phải gửi đầy đủ các thủ tục hồ sơ theo quy định. Các tập thể, cá nhân không có hoặc không đầy đủ hồ sơ theo quy định thì Hội đồng Thi đua, khen thưởng Nhà trường không xem xét và không chịu trách nhiệm đối với các tập thể, cá nhân đó.

Điều 15. Các hình thức khen thưởng khác

Hội đồng Thi đua, khen thưởng Trường dựa trên cơ sở các quy định của Luật Thi đua, khen thưởng; Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 01/2024/TT-BNV ngày 24/02/2024 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 29/2023/TT-BGDĐT ngày 29/12/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chi tiết một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đối với ngành Giáo dục, Quyết định số 31/2023/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang để xem xét và đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Chương VI

QUỸ THI ĐUA, KHEN THƯỞNG VÀ CHẾ ĐỘ SỬ DỤNG

Điều 16. Nguồn và mức trích quỹ

Quỹ thi đua, khen thưởng của Trường được hình thành từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm với mức tối đa bằng 20% tổng quỹ tiền lương theo ngạch, bậc của viên chức trong biên chế và tiền công được duyệt cả năm và từ nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài; trích từ nguồn thu học phí.

Điều 17. Sử dụng quỹ thi đua, khen thưởng

1. Quỹ thi đua, khen thưởng được dùng để chi trong việc tổ chức thực hiện phong trào thi đua và chi thưởng đối với danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và được sử dụng để:

- a. Chi cho in ấn, làm hiện vật khen thưởng (giấy khen, bằng khen, cờ thi đua (nếu có), khung);
- b. Chi tiền thưởng hoặc tặng phẩm lưu niệm cho các cá nhân, tập thể;
- d. Trích 20% trong tổng quỹ thi đua, khen thưởng để chi tổ chức, chỉ đạo, sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua; công tác tuyên truyền, phổ biến nhân điển hình tiên tiến; thanh tra, kiểm tra và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về công tác thi đua, khen thưởng.

Điều 18. Mức tiền thưởng và chế độ ưu đãi

Căn cứ theo Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 19. Trách nhiệm thi hành

1. Các đơn vị trong Nhà trường và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc cần phản ánh về bộ phận thường trực thi đua (qua Văn phòng) để tổng hợp, báo cáo đề xuất Hiệu trưởng Nhà trường xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

2. Văn phòng có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của Nhà trường; kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện các nội dung theo quy định.

3. Phòng Kế hoạch - Tài vụ tham mưu cho Hiệu trưởng bảo đảm kinh phí để tổ chức thực hiện công tác thi đua, khen thưởng theo các quy định hiện hành.

Điều 20. Hiệu lực thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các quy định và hướng dẫn trước đây trái với Quy định này đều bãi bỏ./.

Trường Đại học Tân Trào

Đơn vị:

Họ tên:

Chức danh:

Phụ lục 01**BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN****CÁC DANH HIỆU THI ĐUA**

Năm học:

(Dành cho viên chức, NLĐ không tham gia giảng dạy)

Tiêu chí	Nội dung công tác	Điểm hoàn thành	Điểm thưởng
1	Công tác chuyên môn nghiệp vụ		
	- Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt năng suất, chất lượng và đảm bảo thời gian lao động theo quy định (Từ 21-23 ngày công/tháng) được 10 điểm - Ngày công từ 18- 20 công/tháng: trừ đi 02 điểm - Dưới 18 ngày công/tháng không đạt các danh hiệu thi đua.	10	
	Hoàn thành vượt mức nhiệm vụ được giao với năng suất chất lượng và hiệu quả cao.		0,5
	Gương mẫu chấp hành kỷ luật lao động và có tác dụng lôi cuốn CBVC làm theo, tham dự các cuộc họp, lễ, hội của Nhà trường đầy đủ, đúng giờ và đúng thành phần.		0,5
	Có sáng kiến, cải tiến trong công tác chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng có hiệu quả rõ rệt (có báo cáo và được đơn vị đánh giá, xác nhận)		1
2	Chấp hành tốt các chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia phong trào thi đua do Nhà trường phát động, các phong trào văn hóa, TDTT.	1	
	Được khen thưởng trong các cuộc thi do các cấp tổ chức		1
3	Tích cực học tập bồi dưỡng về chính trị, nghiệp vụ	1	
	Có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn (đại học, SDH)		1
	Có đề tài NCKH cấp trường trở lên, bài báo đăng ở tạp chí của trường đại học và tương đương; bài báo hội thảo; giáo trình, tài liệu tham khảo được xuất bản		1
4	Có đạo đức, phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết nội bộ, giúp đỡ đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác trong công việc	1	
	Có lối sống lành mạnh (không vi phạm các quy định về nếp sống văn minh, gia đình văn hoá).		
	Thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định không uống rượu bia trong giờ làm việc và không điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông khi đã uống rượu bia vượt quá nồng độ cho phép.	1	
	Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công, tiết kiệm điện, nước của cơ quan, đơn vị.	1	

5	Tham gia các phong trào Đoàn, Hội - Đối với viên chức trong độ tuổi Đoàn không tích cực tham gia các phong trào, hoạt động của Đoàn, Hội trừ 01 điểm.		
Cộng:		...	...
Tổng số điểm (điểm hoàn thành + điểm thưởng):			

- Tự nhận danh hiệu thi đua (LĐTT, CSTĐCS):

Ý kiến của Lãnh đạo đơn vị

Tuyên Quang, ngày tháng năm.....
Người khai

Trường Đại học Tân Trào

Đơn vị:

Họ tên:

Chức danh:

Phụ lục 02**BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN CÁC
DANH HIỆU THI ĐUA****Năm học:.....***(Dành cho giảng viên tham gia giảng dạy công
tác tại các khoa, Trung tâm Thể dục - Thể thao)*

Tiêu chí	Nội dung công tác	Điểm hoàn thành	Điểm thưởng
1	Công tác đào tạo		
	Hoàn thành 100% định mức giảng dạy trong năm học được 06 điểm (căn cứ vào % định mức hoàn thành quy ra số điểm tương ứng)	6	
	Hướng dẫn sinh viên NCKH, thi Olympic đạt giải cấp Trường		0,5
	Hướng dẫn sinh viên NCKH, thi Olympic đạt giải cấp Quốc gia		2
	Hướng dẫn sinh viên NCKH cấp Bộ và giải VIFOTEX		2
	Hướng dẫn sinh viên hoặc trực tiếp tham gia các giải thể thao, văn nghệ đạt giải cấp Bộ, Ngành, Tỉnh		2
	<i>(Lưu ý: điểm thưởng chỉ tính một lần điểm/năm học với tất cả SV đạt giải)</i>		
2	Công tác nghiên cứu khoa học - chuyển giao công nghệ		
	Hoàn thành 100% định mức NCKH là đạt 6 điểm (căn cứ vào % định mức hoàn thành quy ra số điểm tương ứng)	6	
	Giáo trình, sách tham khảo và tài liệu dịch được xuất bản có mã số ISBN (tính theo năm được in). Chủ biên 03 điểm, các thành viên tham gia chia đều 02 điểm.		5
	Tài liệu tham khảo cấp Trường (được HĐKH nghiệm thu). Chủ biên 1đ, các thành viên tham gia chia đều 01 điểm.		2
	Đề tài cấp cơ sở: Tổng số điểm 3đ/đề tài/số năm được duyệt. Trong đó: Chủ trì được 02 điểm, các thành viên tham gia 01 điểm.		3
	Đề tài cấp Bộ, Tỉnh, dự án sản xuất thử được tổng số điểm 6đ/đề tài/số năm được duyệt. Trong đó chủ trì được 03 điểm, các cộng tác viên được 03 điểm.		6
	Đề tài, Chương trình cấp Nhà nước: 24 điểm/đề tài/số năm được duyệt. Trong đó chủ trì đề tài 14 điểm, các cộng tác viên 10 điểm.		24
	Báo cáo trong Hội thảo khoa học cấp Trường và tương đương;		0,5đ/bài
	Có sáng kiến, cải tiến trong công tác chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng có hiệu quả rõ rệt (có báo cáo và được đơn vị đánh giá, xác nhận)		0,5 đ
	Báo cáo trong Hội thảo khoa học cấp Quốc gia.		1,0đ/bài
	Báo cáo trong Hội thảo khoa học Quốc tế		1,5đ/bài
	Bài báo đăng ở tạp chí của trường đại học và tương đương		1,0đ/bài
	Bài báo đăng ở tạp chí chuyên ngành (được HĐCDGSNN tính 01 điểm khoa học trở lên)		2,0đ/bài

Tiêu chí	Nội dung công tác	Điểm hoàn thành	Điểm thưởng
	Bài báo đăng ở tạp chí khoa học nước ngoài có mã số ISSN.		3,0đ/bài
	Có sản phẩm, công trình nghệ thuật đạt giải chính thức trong các cuộc thi từ cấp tỉnh trở lên		2,0đ/sản phẩm
	Có sản phẩm, công trình nghệ thuật đạt giải chính thức trong các cuộc thi Quốc tế		3,0đ/sản phẩm
3	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của Nhà trường; Tham dự các cuộc họp, lễ, hội của Nhà trường đầy đủ, đúng giờ, đúng thành phần.	1	
4	Tích cực học tập nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ: 02 điểm, cụ thể: - Có trách nhiệm trong việc tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ qua các báo cáo chuyên đề trong sinh hoạt tổ Bộ môn, dự giờ theo quy định: 01 điểm. - Đi học tập nâng cao trình độ (LLCT cao cấp, trung cấp, SDH, NCS): 01 điểm. Những người trong độ tuổi quy định, có điều kiện về thời gian, năng lực nhưng không (hoặc chưa) đi học SDH hoặc NCS: trừ 02 điểm. Những người ngoài độ tuổi bắt buộc đi học SDH, NCS: 01 điểm. - Những người trong thời kỳ thai sản, người có điều kiện gia đình đặc biệt khó khăn không thể đi học (tùy từng trường hợp cụ thể): 01 điểm.	2	
5	- Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết nội bộ, giúp đỡ đồng nghiệp và có tinh thần hợp tác trong công việc. Có lối sống lành mạnh, không vi phạm các quy định về nề nếp, sống văn minh, gia đình văn hoá: 01 điểm. - Thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định không uống rượu bia trong giờ làm việc và không điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông khi đã uống rượu bia vượt quá nồng độ cho phép: 01 điểm.	2	
6	Tham gia các phong trào Đoàn, Hội - Đối với viên chức trong độ tuổi Đoàn không tích cực tham gia các phong trào, hoạt động của Đoàn, Hội trừ 01 điểm.		
Cộng:		...	...
Tổng số điểm (điểm hoàn thành + điểm thưởng):			

- Tự nhận danh hiệu thi đua (LĐTT, CSTĐCS):

Ý kiến của Lãnh đạo đơn vị

Tuyên Quang, ngày tháng năm.....

Người khai

Trường Đại học Tân Trào

Đơn vị:

Họ tên:

Chức danh:

Phụ lục 03**BẢNG ĐIỂM ĐÁNH GIÁ TIÊU CHUẨN****CÁC DANH HIỆU THI ĐUA**

Năm học:

(Dành cho viên chức có tham gia giảng dạy công tác tại phòng, khoa, trung tâm)

Tiêu chí	Nội dung công tác	Điểm hoàn thành	Điểm thưởng
1	Công tác chuyên môn nghiệp vụ tại Phòng, Ban, Trung tâm		
	- Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt năng suất, chất lượng và đảm bảo thời gian lao động theo quy định (Từ 21-23 ngày công/tháng) được 05 điểm - Ngày công từ 18- 20 công/tháng: trừ đi 02 điểm - Dưới 18 ngày công/tháng không đạt các danh hiệu thi đua.	5	
	Hoàn thành vượt mức nhiệm vụ được giao với năng suất chất lượng và hiệu quả cao.		0,5
	Gương mẫu chấp hành kỷ luật lao động và có tác dụng lôi cuốn CBVC làm theo, tham dự các cuộc họp, lễ, hội của Nhà trường đầy đủ, đúng giờ và đúng thành phần.		0,5
	Có sáng kiến, cải tiến trong công tác chuyên môn nghiệp vụ và áp dụng có hiệu quả rõ rệt (có báo cáo và được đơn vị đánh giá, xác nhận)		1
2	Chấp hành tốt các chủ trương chính sách, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia phong trào thi đua do Nhà trường phát động, các phong trào văn hóa, TDTT.	1	
	Được khen thưởng trong các cuộc thi do các cấp tổ chức		1
3	Tích cực học tập bồi dưỡng về chính trị, nghiệp vụ	1	
	Có ý thức học tập nâng cao trình độ chuyên môn (SĐH, NCS). Không đi học nếu trong độ tuổi quy định trừ 01 điểm.		1
4	Có phẩm chất đạo đức tốt, đoàn kết nội bộ, giúp đỡ đồng nghiệp, có tinh thần hợp tác trong công việc. Có lối sống lành mạnh (không vi phạm các quy định về nếp sống văn minh, gia đình văn hoá).	1	
	Thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 25/10/2018 của UBND tỉnh về việc thực hiện nghiêm quy định không uống rượu bia trong giờ làm việc và không điều khiển phương tiện cơ giới tham gia giao thông khi đã uống rượu bia vượt quá nồng độ cho phép.	1	
	Quản lý và sử dụng có hiệu quả tài sản công, tiết kiệm điện nước của cơ quan, đơn vị.	1	
5	Công tác đào tạo, NCKH - Hoàn thành 100% định mức giảng dạy theo quy định đạt 02 điểm (căn cứ vào % định mức hoàn thành quy ra số điểm tương ứng) - Hoàn thành 100% định mức NCKH theo quy định đạt 03 điểm (căn cứ vào % định mức hoàn thành quy ra số điểm tương ứng)	5	
	Hướng dẫn sinh viên NCKH, thi Olympic đạt giải cấp Trường		0,5
	Hướng dẫn sinh viên NCKH, thi Olympic đạt giải cấp Quốc gia		2

Tiêu chí	Nội dung công tác	Điểm hoàn thành	Điểm thưởng
	Hướng dẫn sinh viên NCKH cấp Bộ và giải VIFOTEX		2
	Hướng dẫn sinh viên hoặc trực tiếp tham gia các giải thể thao, văn nghệ đạt giải cấp Bộ, Ngành, Tỉnh		2
	<i>(Lưu ý: điểm thưởng chỉ tính một lần điểm/năm học với tất cả sinh viên đạt giải)</i>		
	Giáo trình, sách tham khảo và tài liệu dịch được xuất bản có mã số ISBN (tính theo năm được in). Chủ biên 03 điểm, các thành viên tham gia chia đều 02 điểm.		5
	Tài liệu tham khảo cấp Trường (được HĐKH nghiệm thu). Chủ biên 01 điểm, các thành viên tham gia chia đều 01 điểm.		2
	Đề tài cấp cơ sở: Tổng số điểm 3đ/đề tài/số năm được duyệt. Trong đó: Chủ trì được 02 điểm, các thành viên tham gia 01 điểm.		3
	Đề tài cấp Bộ, Tỉnh, dự án sản xuất thử được tổng số điểm 6đ/đề tài/số năm được duyệt. Trong đó chủ trì được 03 điểm, các cộng tác viên được 03 điểm.		6
	Đề tài, Chương trình cấp Nhà nước: 24 điểm/đề tài/số năm được duyệt. Trong đó chủ trì đề tài 14đ, các cộng tác viên 10 điểm		24
	Báo cáo trong Hội thảo khoa học cấp Trường và tương đương		0,5đ/bài
	Báo cáo trong Hội thảo khoa học cấp Quốc gia.		1,0đ/bài
	Báo cáo trong Hội thảo khoa học Quốc tế		1,5đ/bài
	Bài báo đăng ở tạp chí của trường đại học và tương đương		1,0đ/bài
	Bài báo đăng ở tạp chí chuyên ngành (được HĐCDGSNN tính 01 điểm khoa học trở lên)		2,0đ/bài
	Bài báo đăng ở tạp chí khoa học nước ngoài có mã số ISSN.		3,0đ/bài
	Có sản phẩm, công trình nghệ thuật đạt giải chính thức trong các cuộc thi từ cấp tỉnh trở lên		2,0đ/sản phẩm
	Có sản phẩm, công trình nghệ thuật đạt giải chính thức trong các cuộc thi Quốc tế		3,0đ/sản phẩm
6	Tham gia các phong trào Đoàn, Hội - Đối với viên chức trong độ tuổi Đoàn không tích cực tham gia các phong trào, hoạt động của Đoàn, Hội trừ 01 điểm.		
Cộng:		...	...
Tổng số điểm (điểm hoàn thành + điểm thưởng):			

- Tự nhận danh hiệu thi đua (LĐTT, CSTĐCS):

Ý kiến của Lãnh đạo đơn vị

Tuyên Quang, ngày tháng năm.....
Người khai